TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số 26/2019/HS-ST
Ngày 22/11/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Quang Nghị**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phan Tùng Long
2. Ông Trần Văn Trường

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Thủy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà tham gia phiên tòa: Ông **Lê Trọng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 11/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 11/11/2019, đối với các bị cáo:

1.Trần Thị S *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1988; sinh, trú quán: Thôn Xuân H, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh tôn giáo: Không; con ông Trần Đức K *(Chết)* , con bà Phan Thị Ch, sinh năm 1947; Chồng: Đặng Quốc T, sinh năm 1979*;* con: có 03 đứa, đứa lớn sinh năm 2006, đứa nhỏ sinh năm 2010; anh chị em ruột có 2 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

2.Trần Đình Nh *(Tên gọi khác: Không)*, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1997; sing, trú quán: Thôn Phú X, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh tôn giáo: Không; con ông Trần Đình D, sinh năm 1968, con bà Đặng Thị T, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại tại địa phương *(Có mặt)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Văn V, sinh năm 1987; trú tại: Thôn Xuân Ph, xã Thạch K, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Có mặt)*

Anh Trần Đình L, sinh năm 1968; trú tại: Thôn Phú X, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Có mặt)*

Anh Trần Văn Th, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Trung Ng, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Vắng mặt)*

Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Xuân H, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Vắng mặt)*

Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1989; trú tại: Thôn 3, xã Châu Kh, huyện Con C, tỉnh Nghệ An *(Vắng mặt)*

Anh Nguyễn Quang Ng, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Yên Đ, xã Thịnh L, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Vắng mặt)*

Anh Đặng Quốc T, sinh năm 1979; trú tại: Thôn Xuân H, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị S đã lợi dụng việc bán vé xổ số kiến thiết và kết quả XSKT mở thưởng trong ngày để đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề với một số người khác, cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 18/9/2019, Trần Đình Nh trực tiếp đến nhà đánh với Trần Thị S các số lô 72, 49, 94 mỗi số 100 điểm, tương đương số tiền 2.000.000 đồng mỗi số, tổng lượng tiền Nh đánh bạc với S là 6.000.000 đồng. S ghi các số lô, số điểm mà Nh đánh vào một tờ vé xổ số rồi ký tên vào và đưa cho Nh, sau khi nhận phiếu Nh đã trả cho S số tiền 1.000.000 đồng, còn lại 5.000.000 đồng chưa thanh toán.

Chiều ngày 18/9/2019 anh Ngô Văn V trực tiếp đến đánh với S các số đề 59, 95 mỗi số 15.000 đồng và các số đề từ 60 đến 69 mỗi số 10.000 đồng; anh Trần Đình L đến đánh với S các số đề từ 30 đến 39 mỗi số 10.000 đồng và một số số đề khác mà anh L không nhớ với số tiền 70.000 đồng, tổng số tiền anh V và anh L đánh là 300.000 đồng. Đây là các số đề mà anh V và anh L đến đánh hợp pháp số lô tô của Công ty xổ số, tuy nhiên các số này S không nộp cho Công ty xổ số mà ghi vào bảng kê để chuyển số đề bất hợp pháp.

Cũng trong ngày 18/9/2019 còn có nhiều người đến đánh bạc trực tiếp với S nhưng S không nhớ tên tuổi, địa chỉ, tổng số tiền đánh bạc của những người này được xác định là 8.025.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc trong ngày 18/9/2019 của Trần Thị S là 14.325.000 đồng, Trần Đình Nh tham gia đánh bạc với S với số tiền là 6.000.000 đồng.

Tất cả những số lô, số đề đánh trong ngày Trần Thị S khai nhận là ghi vào các bảng kê rồi chuyển cho Nguyễn Quang Ng và Nguyễn Đức T. Tuy nhiên cả Ng và T đều không thừa nhận việc nhận bảng lô đề do S chuyển đến.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 tờ bảng kê nộp cuống vé lô tô, bên trên có ghi các chữ và số, có chữ ký xác nhận của Trần Thị S; 55 tờ vé xổ số lô tô màu hồng xanh; tiền Việt Nam: 8.770.000 đồng *(Trong đó có 5.000.000 đồng do Trần Đình Nh giao nộp)*; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh đen, loại cảm ứng, máy đã qua sử dụng; 01 bút bi màu hồng không có nắp, có chữ TOKYO 024 BLACK. 01 mẩu ghi số lô của ngày mở thưởng 18/9/2019 bên dưới có ghi 03 con số lô 72; 49; 94 và thể hiện mỗi con đánh bằng 100 điểm và có chữ ký của Trần Thị S.

Các vật chứng gồm 02 tờ bảng kê nộp cuống vé lô tô và 01 mẩu giấy có ghi các con số 72, 49, 94 chuyển theo hồ sơ vụ án. Các vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Hà.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSLH ngày 11/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H đã truy tố Trần Thị S và Trần Đình Nh về tội *"Đánh bạc"* theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, n khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thị S từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24tháng; xử phạt Trần Đình Nh từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Về hình phạt bổ sung, đề nghị xử phạt các bị cáo, mỗi bị cáo từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc H; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định được:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng hàng ngày nên ngày 18/9/2019, tại nhà của mình ở thôn Xuân H, xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Thị S đã có hành vi trực tiếp ghi số lô, số đề bán cho những người đến mua.

Trong đó Trần Đình Nh trực tiếp đánh với Trần Thị S số tiền 6.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày khi Trần Thị S đang ghi số lô, số đề thì bị Công an huyện Lộc H phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra đã chứng minh được số tiền bị cáo S sử dụng đánh bạc với những người khác là 14.325.000đồng; số tiền mà bị cáo Nh sử dụng để đánh bạc với S là 6.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là lợi dụng kết quả XSKT mở thưởng hàng ngày để cá cược thắng thua bằng tiền. Đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi; biết hành vi ghi số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận trước mắt nên vẫn cố tình thực hiện. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tình tiết tăng nặng: Không. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Các bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo Trần Thị S đang mang thai; Trần Đình Nh có bố là người đã từng chiến đấu ở nước bạn Lào và hiện đang được hưởng chế độ chính sách của Nhà nước nên cần cho bị cáo Trần Thị S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, n, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Trần Đình Nh được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương vì vậy đối với các bị cáo cần phải lên một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi. Tuy nhiên xét cho các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng; chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt; có nơi cư trú ổn định, rỏ ràng vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo và ấn định một thời gian thử thách phù hợp để giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt.

[5] Cần áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để xử phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Trong vụ án này còn có một số đối tượng khác cùng tham gia đánh bạc với Trần Thị S. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định hành vi của các đối tượng này không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc H không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[7] Về vật chứng: Tiền Việt Nam: 8.770.000 đồng , đây là phương tiện phạm tội nên cần áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, sung quỷ nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh đen, loại cảm ứng, máy đã qua sử dụng không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

55 tờ vé xổ số lô tô màu hồng xanh; 01 bút bi màu hồng không có nắp, có chữ TOKYO 024 BLACK. 55 tờ vé xổ số lô tô màu hồng xanh, đây là những vật không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

02 tờ bảng kê cuống vé lô tô và 01 mẩu giấy có ghi các con số 72, 49, 94 cần tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Cần truy thu số tiền 5.555.000 đồng của Trần Thị S để sung quỷ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, n Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị S 10 *(Mười)* tháng tù về tội *"Đánh bạc"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đình Nh 08 *(Tám)* tháng tù về tội *"Đánh bạc"* nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Trần Thị S và Trần Đình Nh cho UBND xã Thạch B, huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo Trần Thị S và Trần Đình Nh, mỗi bị cáo 10.000.000đồng *(Mười triệu đồng).*

Truy thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 5.555.000 đồng của Trần Thị S để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, sung quỷ nhà nước số tiền 8.770.000 đồng;

Trả lại cho Trần Thị S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh đen, loại cảm ứng, máy đã qua sử dụng;

Tịch thu, tiêu hủy 55 tờ vé xổ số lô tô màu hồng xanh; 01 bút bi màu hồng không có nắp, có chữ TOKYO 024 BLACK.

(Số lượng, hình dáng, đặc điểm, tính chất của vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Hà).

Tiếp tục tam giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A9 màu xanh đen, thu của Trần Thị S để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Trần Thị S và Trần Đình Nh, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Thị S, Trần Đình Nh, ông Ngô Văn V và ông Trần Đình L có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh;
- Tòa án cấp cao;
- VKS Lộc H;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự;
- THA Hình sự;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Công an Lộc H;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Trương Quang Nghị